

Số: 135 /2024/QĐ-UBND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện quản lý, khai thác các tuyến kênh, rạch thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Đề điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 06 năm 2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp

thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ quy định về thoát nước và xử lý nước thải;

Căn cứ Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đô thị;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 4497/TTr-SNN ngày 20 tháng 12 năm 2024; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 7271/BC-STP ngày 01 tháng 11 năm 2024 và ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố; ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành quy định

Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện quản lý, khai thác các tuyến kênh, rạch thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2025.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về phân cấp quản lý, khai thác các tuyến sông, kênh, rạch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường - xã, thị trấn, các cơ quan, tổ chức, các nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố;
- Thành viên UBND.TP;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- Ban Kinh tế - Ngân sách; Ban Đô thị;
- Sở Tư pháp;
- Các Đoàn thể Thành phố;
- Các cơ quan Báo, Đài Thành phố;
- VPUB: các PCVP;
- Trung tâm Công báo Thành phố;
- Phòng KT;
- Lưu: VT(KT.Trọng).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hoan



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện quản lý, khai thác các tuyến kênh, rạch thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số 135 /2024/QĐ-UBND
ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này Quy định về phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện quản lý, khai thác các tuyến kênh, rạch thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Quyết định này không điều chỉnh việc phân cấp thẩm quyền thẩm định, quyết định đầu tư các dự án đầu tư xây dựng trên kênh, rạch.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các cơ quan liên quan đến việc phân cấp.

Chương II PHÂN CẤP CHO ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC QUẬN - HUYỆN QUẢN LÝ, KHAI THÁC CÁC TUYẾN KÊNH, RẠCH THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Điều 3. Nội dung phân cấp

1. Phân cấp quản lý, khai thác các tuyến kênh, rạch có chức năng tiêu thoát nước, tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp thuộc phạm vi địa giới hành chính quản lý của các địa phương.

2. Các giải pháp triển khai quản lý, khai thác hiệu quả các tuyến kênh, rạch

a) Tổ chức rà soát quy hoạch, thực hiện điều chỉnh, cập nhật quy hoạch khi có sự thay đổi mép bờ cao, hành lang bảo vệ các tuyến kênh, rạch được phân cấp quản lý, khai thác.

b) Tổ chức xây dựng và công bố thông tin mép bờ cao quy hoạch đối với các tuyến kênh, rạch được phân cấp quản lý, khai thác theo quy định.

c) Cấp phép các hoạt động trong phạm vi hành lang bảo vệ công trình thủy lợi được phân cấp quản lý theo Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn Luật; thỏa thuận về vị trí, quy mô xây dựng công trình trong phạm vi hành lang bảo vệ

an toàn các tuyến kênh, rạch đã được phân cấp quản lý và các tuyến kênh, rạch phát sinh mới ngoài danh mục phân cấp quản lý thuộc địa giới hành chính của địa phương.

d) Thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra, xử lý kịp thời hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền (trường hợp vượt thẩm quyền) xử lý đối với các trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật trong phạm vi hành lang bảo vệ an toàn các kênh, rạch theo phân cấp quản lý, khai thác.

đ) Kiểm tra và chủ động cân đối nguồn kinh phí trong kế hoạch hằng năm của địa phương để tổ chức bảo trì, sửa chữa, nâng cấp công trình theo quy định; thực hiện việc nạo vét bùn đất bồi lắng, bãi cạn, thanh thải chướng ngại vật khơi thông dòng chảy; vớt rác, lục bình, cỏ dại trên các tuyến kênh, rạch được phân cấp quản lý, khai thác.

Điều 4. Danh mục kênh, rạch phân cấp

1. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện quản lý, khai thác các tuyến kênh, rạch có chức năng tiêu thoát nước, tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp thuộc phạm vi địa giới hành chính quản lý của địa phương.

(Đính kèm Phụ lục: Danh mục các tuyến kênh, rạch có chức năng tiêu thoát nước, tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện quản lý, khai thác)

2. Đối với các tuyến kênh, rạch chưa có trong danh mục phân cấp kèm theo Quyết định này: giao trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện quản lý theo phạm vi địa giới hành chính của địa phương; định kỳ hằng năm, các địa phương báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố điều chỉnh, bổ sung vào Danh mục phân cấp theo quy định.

Chương III

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ THANH TRA CHUYÊN NGÀNH

Điều 5. Chế độ báo cáo

Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện theo nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý, khai thác của địa phương được phân cấp quản lý, trong đó tổ chức đánh giá hiện trạng và thống kê đầy đủ các số liệu cơ bản của các tuyến kênh, rạch (tên kênh, rạch, địa điểm, lý trình, chiều dài, chiều rộng trung bình); đồng thời, thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát kịp thời phát hiện các tuyến kênh, rạch đã thay đổi cơ quan quản lý, thay đổi chức năng, nhiệm vụ hoặc chưa có trong danh mục phân cấp. Báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm đầu mối tổng hợp trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét điều chỉnh hoặc thay thế Quyết định theo quy định, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 6. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong việc quản lý, khai thác các tuyến kênh, rạch trên địa bàn Thành phố thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện được phân cấp

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

b) Bảo đảm điều kiện về tài chính, nguồn nhân lực và các điều kiện cần thiết khác để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các tuyến kênh, rạch có chức năng tiêu thoát nước, tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn được phân cấp, đảm bảo đồng bộ, phát huy hiệu quả phục vụ của các tuyến kênh, rạch; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

c) Hằng năm, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện tăng cường thanh tra, kiểm tra kết quả thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi được phân cấp quản lý nhà nước đối với các tuyến kênh, rạch có chức năng tiêu thoát nước, tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn; báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp) để theo dõi, chỉ đạo kịp thời.

d) Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh đột xuất hoặc khi có sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ pháp lý ban hành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (được giao là cơ quan đầu mối) chủ trì, tổng hợp tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

2. Giao các Sở chuyên ngành có liên quan

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố kịp thời kiểm tra, hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước theo nội dung đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện.

b) Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan đầu mối tổng hợp kết quả thực hiện, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các nội dung phân cấp tại Quyết định này, định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân Thành phố để theo dõi, chỉ đạo kịp thời./.